

HƯỚNG DẪN

Một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị tỉnh

Thực hiện Quy định số 366-QĐ/TW ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị (*viết tắt là Quy định số 366-QĐ/TW*); Kết luận số 198-KL/TW ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 43-HD/BTCTW ngày 31/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương “Một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị”; Quy định số 399-QĐ/TU ngày 27/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn một số nội dung cụ thể như sau:

I. Quan điểm, nguyên tắc

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; kiểm điểm tự phê bình và phê bình nghiêm túc, cầu thị, trên tinh thần xây dựng; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, đúng đắn thẩm quyền, trách nhiệm.

2. Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị làm trọng tâm, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống làm nền tảng, phương pháp, năng lực quản lý, điều hành làm cơ sở quyết định kết quả đánh giá. Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ trong toàn hệ thống chính trị của tỉnh.

3. Kết hợp chặt chẽ kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

4. Những nội dung mà Bộ Chính trị đã quy định và Ban Tổ chức Trung ương đã hướng dẫn thì thực hiện theo các văn bản Trung ương.

II. Về đối tượng kiểm điểm

1. Tập thể

1.1. Các cấp ủy

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phường, đặc khu; Ban Thường vụ các Đảng ủy: Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh.
- Ban chấp hành đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc.
- Ban chấp hành đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận.
- Đối với chi bộ không có cấp ủy thì kiểm điểm chi bộ.

1.2. Tập thể lãnh đạo, quản lý

a) Ở cấp tỉnh:

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và các đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy.
- Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy.
- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; Ban thường vụ các hội do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ.
- Tập thể Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, tập thể Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Tập thể lãnh đạo các Ban thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh, tập thể lãnh đạo Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.
- Tập thể lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành cấp tỉnh.
- Tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh và Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh và Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Ở xã, phường, đặc khu:

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc đảng ủy xã, phường, đặc khu.
- Tập thể thường trực Hội đồng nhân dân, tập thể Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.
- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã, phường, đặc khu.
- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu; Ban

Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội xã, phường, đặc khu.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

* Ngoài ra, giao cho tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị phối hợp với tổ chức đảng cơ quan, đơn vị cụ thể hóa, hướng dẫn theo thẩm quyền các đối tượng kiểm điểm chưa được quy định tại Hướng dẫn này.

2. Cá nhân

2.1. Đảng viên trong toàn Đảng (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng*).

2.2. Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

III. Về nội dung kiểm điểm, lấy ý kiến tham gia góp ý bản kiểm điểm và nơi kiểm điểm

1. Về nội dung kiểm điểm: Thực hiện các nội dung kiểm điểm tại Điều 6, Quy định số 366-QĐ/TW và khoản 1.3, Điểm 1, Hướng dẫn số 43-HD/BTCTW. Ngoài ra, các tập thể, cá nhân kiểm điểm thêm một số nội dung như sau:

Trong năm 2025, ngoài việc kiểm điểm theo các nội dung gợi ý tại Quy định số 366-QĐ/TW và Hướng dẫn số 43-HD/BTCTW, các cấp uỷ, tổ chức Đảng lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, cá nhân lãnh đạo, quản lý cần tập trung kiểm điểm sâu sắc công tác lãnh đạo, điều hành thực hiện một số nội dung: (i) Công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030; (ii) Công tác chuẩn bị, thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị; sắp xếp đơn vị hành chính; (iii) Công tác chuẩn bị, triển khai vận hành tổ chức bộ máy sau khi sắp xếp mô hình mới, chính quyền địa phương 2 cấp; (iv) Công tác triển khai nhiệm vụ theo các Nghị quyết của Trung ương¹; (v) việc triển khai và tổ chức thực hiện các Kết luận, văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, của Trung ương, của Tỉnh uỷ về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp.

Ở những năm tiếp theo, các cấp uỷ, tổ chức Đảng lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, cá nhân lãnh đạo, quản lý có liên quan căn cứ vào các chỉ tiêu trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; nhất là nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ đột phá, chỉ tiêu trong Nghị quyết Đại hội đảng bộ cấp mình; các chỉ tiêu do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo năm cho các ngành, địa phương;

¹ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân...

các chỉ tiêu đã xác định trong các kết luận của cấp ủy về việc thực hiện nhiệm vụ trong năm.

Đồng thời, cần lưu ý liên hệ kiểm điểm các chỉ số về cải cách hành chính, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công, chỉ số hài lòng của người dân về dịch vụ công, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin; việc lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống thiên tai, bão lũ kịp thời... để xem xét, đánh giá đúng mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

2. Về việc lấy ý kiến tham gia góp ý bản kiểm điểm

Thực hiện theo đúng quy định và hướng dẫn của Trung ương, đồng thời lưu ý:

- Bản kiểm điểm của ban thường vụ cấp ủy lấy ý kiến của các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ và các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy.

- Bản kiểm điểm của ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội lấy ý kiến của ủy viên ban chấp hành và ban công tác (*các tổ chức chính trị - xã hội*) của cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh. Bản kiểm điểm của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở cấp nào thì lấy ý kiến của thành viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các ban công tác của cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tương ứng.

- Bản kiểm điểm của tập thể lãnh đạo, quản lý khác thì tổ chức lấy ý tập thể lãnh đạo mở rộng (*gồm lãnh đạo cơ quan, cấp ủy cơ quan, trưởng các phòng chuyên môn và tương đương trực thuộc cơ quan, đơn vị; trưởng các đoàn thể cơ quan (nếu có)*).

Ngoài ra, còn lấy thêm ý kiến của tập thể, cá nhân khác do người đứng đầu chuẩn bị bản kiểm điểm quyết định.

3. Về nơi kiểm điểm

3.1. Đối với tập thể: Tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thực hiện kiểm điểm ở cấp đó. Trường hợp tập thể lãnh đạo, quản lý cùng là thành viên của cấp ủy tại địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác thì kiểm điểm tập thể và cá nhân thành viên của tập thể đó tại hội nghị kiểm điểm của cấp ủy theo quy định; bảo đảm đầy đủ các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm được giao (*ví dụ: tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiểm điểm cùng với hội nghị kiểm điểm của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy*).

3.2. Đối với cá nhân

a) Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt. Đối với những chi bộ đông đảng viên có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

b) Cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ bản thực hiện kiểm điểm ở 2 nơi (*ở chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi làm việc*); đối với những cán bộ giữ nhiều

chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở 2 nơi trên còn phải kiểm điểm thêm ở nơi khác, tổ chức thực hiện theo Điểm 2.3. Khoản 2 của Hướng dẫn số 43-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương.

Ví dụ:

- Các đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng thì kiểm điểm trước tập thể ban thường vụ cấp ủy; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị nơi mình là thành viên.

- Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc thì kiểm điểm trước tập thể ban chấp hành đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc; trước tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi mình là thành viên.

- Đối với các đồng chí chi ủy viên chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận thì kiểm điểm ở chi ủy chi bộ, sau đó báo cáo kết quả cho đảng ủy bộ phận để tổng hợp để báo cáo đảng ủy cơ sở; đối với các đồng chí đảng ủy viên đảng ủy bộ phận thì kiểm điểm ở đảng ủy bộ phận; đồng thời kiểm điểm ở tập thể lãnh đạo, quản lý nơi mình là thành viên.

c) Cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nơi có tập thể chỉ có từ 02 thành viên trở xuống thì kiểm điểm ở tập thể cấp ủy cơ quan, đơn vị nơi công tác hoặc các cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ tương đồng do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Ví dụ: Lãnh đạo phòng chuyên môn xã, phường, đặc khu chỉ có trưởng phòng và 01 phó trưởng phòng thì việc kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý sẽ được ghép vào kiểm điểm với chi ủy hoặc chi bộ phòng.

d) Đối với Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh hoặc người đứng đầu của các ban trực thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh mà ở tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 03 thành viên thì kiểm điểm tại Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

e) Cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa là đảng viên thì kiểm điểm ở tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình là thành viên.

III. Về thời gian kiểm điểm

1. Kiểm điểm tập thể, cá nhân tập thể lãnh đạo sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan cấp tỉnh; tập thể, cá nhân ban thường vụ xã, phường, đặc khu, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tối thiểu 01 ngày; những nơi được Thường trực Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm thì trên 01 ngày.

2. Các tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quy định thời gian kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

IV. Về tham dự kiểm điểm

1. Về dự kiểm điểm ở các tập thể do Ban Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp

đánh giá, xếp loại

1.1. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên phụ trách đảng bộ nào thì tham dự kiểm điểm của ban thường vụ cấp ủy đảng bộ đó.

1.2. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy cử cán bộ tham dự kiểm điểm ở các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, một số tập thể lãnh đạo, quản lý có gợi ý kiểm điểm của Thường trực Tỉnh ủy.

1.3. Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh cử cán bộ tham dự kiểm điểm tập thể, cá nhân được Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền đánh giá, xếp loại (*nếu cần thiết*).

1.4. Ở những nơi có vấn đề hoặc có nội dung gợi ý kiểm điểm của Thường trực Tỉnh ủy cần phải kiểm điểm, giải trình, làm rõ thì giao Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Đoàn công tác về dự.

1.5. Các tập thể lãnh đạo, quản lý khi tiến hành kiểm điểm phải gửi giấy mời và tài liệu cho đại biểu trước 03 ngày kiểm điểm.

2. Đối với tập thể, cá nhân theo phân cấp quản lý: Giao cho ban thường vụ trực thuộc Tỉnh ủy quyết định và chỉ đạo thực hiện.

V. Về biểu quyết mức xếp loại: Nguyên tắc chung là phải biểu quyết bằng phiếu kín và theo nguyên tắc đa số (*kết quả được tính trên 50%*). Các ý kiến tham gia góp ý phải được ghi vào biên bản và thông qua tại cuộc họp; cá nhân thành viên tham dự kiểm điểm được quyền bảo lưu ý kiến tham gia góp ý tại hội nghị kiểm điểm; biên bản hội nghị kiểm điểm được trích và gửi cấp trên trực tiếp.

Cụ thể nội dung biểu quyết như sau:

1. Biểu quyết tự đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp ủy (*có kiểm điểm*), tổ chức đảng (*không kiểm điểm*).

2. Biểu quyết tự đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý (*có kiểm điểm*), cơ quan, đơn vị (*không kiểm điểm*) và biểu quyết đề nghị cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại cá nhân thành viên lãnh đạo, quản lý.

3. Biểu quyết đề nghị xếp loại chất lượng đảng viên ở chi bộ.

4. Biểu quyết quyết định xếp loại chất lượng đảng viên của cấp có thẩm quyền.

5. Biểu quyết quyết định xếp loại chất lượng đối với tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền.

6. Biểu quyết quyết định xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý và cá nhân thành viên lãnh đạo, quản lý của cấp có thẩm quyền.

(*Cách thức thực hiện biểu quyết có Phụ lục kèm theo*)

VI. Hồ sơ đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá, xếp loại

1. Đối với tập thể cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị

- Báo cáo kiểm điểm của Ban Thường vụ cấp ủy trực Tỉnh ủy; tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị.
- Biên bản hội nghị kiểm điểm.
- Bảng tiêu chí đánh giá, xếp loại của ban thường vụ cấp ủy trực Tỉnh ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị và tiêu chí đánh giá, xếp loại của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.
- Văn bản đề nghị nhận xét, đánh giá ban thường vụ cấp ủy trực Tỉnh ủy, tập thể cơ quan, đơn vị (**Mẫu 01**).
- Văn bản gợi ý kiểm điểm (*nếu có*).
- Văn bản tham gia, góp ý của các tổ chức, cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan (*nếu có*).

2. Đối với cá nhân

- Bản kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại của cá nhân.
- Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú đối với cá nhân.
- Nhận xét, đánh giá của tập thể cơ quan, đơn vị, địa phương đối với cá nhân diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp đánh giá, xếp loại (**Mẫu 02**).
- Văn bản gợi ý kiểm điểm (*nếu có*).
- Khung tiêu chí đánh giá của cá nhân.
- Biên bản hội nghị kiểm điểm.
- Văn bản tham gia, góp ý của các tổ chức, cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan (*nếu có*).

VII. Về tổ chức thực hiện

1. Các đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp đánh giá, xếp loại phải hoàn thành việc kiểm điểm, có văn bản đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá, xếp loại **trước ngày 05/12/2025**; những năm sau **trước ngày 10/12**. Gửi hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại về Ban Tổ chức Tỉnh ủy và đồng gửi các cơ quan, đơn vị tham gia đánh giá, xếp loại tại Điều 3 của Quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

2. Đối với các đối tượng được Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền đánh giá, xếp loại thì gửi Báo cáo về Ban Tổ chức Tỉnh ủy trước **ngày 25/12 hằng năm**.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy hoàn thành việc lấy ý kiến tham gia đánh giá và tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cá nhân **trước ngày 15/12 hằng năm**; hoàn thành hồ sơ thông báo đến các đối tượng được đánh giá và báo cáo Ban Tổ chức Trung ương trước ngày 31/01 năm sau.

4. Những nội dung không được cụ thể thêm trong Hướng dẫn này thì thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

5. Căn cứ Hướng dẫn này, các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy; người đứng đầu các địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai, hướng dẫn những nội dung đã được giao tại Hướng dẫn này cho tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý và xây dựng Kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng của cấp mình. Tổng hợp, báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân được phân cấp quản lý **trước ngày 15/01** năm sau (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc, đề nghị các địa phương, cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh với Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) để Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (b/c),
- Vụ địa phương II, BTCTW (b/c),
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các CQ tham mưu giúp việc Tỉnh ủy,
- Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Đảng ủy các xã, phường, đặc khu,
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy,
- Các hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ,
- Các Phòng: TC-CB, TCĐ,ĐV, BTCTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Đinh Thị Hồng Minh

PHỤ LỤC

(Kèm theo Hướng dẫn số 01-HD/TU ngày 11/11/2025 của
Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

1. Biểu quyết tự đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp ủy (có kiểm điểm)², tổ chức đảng (không kiểm điểm),

1.1. Công tác chuẩn bị

Người đứng đầu tổ chức đảng chỉ đạo cơ quan hoặc bộ phận tham mưu chuẩn bị Báo cáo tự kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại của tập thể (*dự kiến điểm tự chấm theo khung tiêu chí của tập thể cấp ủy, tổ chức đảng*) để trình Hội nghị kiểm điểm Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng hoặc hội nghị kiểm điểm cấp ủy (*nơi không có cấp ủy thì tại hội nghị toàn thể đảng viên*).

1.2. Tổ chức Hội nghị

a. Thành phần tham dự Hội nghị:

- Đối với đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy: Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy.
- Đối với đảng bộ cơ sở: Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ.
- Đối với chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc: Các đồng chí cấp ủy viên, nơi không có cấp ủy thì toàn thể đảng viên.
- Đối với đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận: Các đồng chí cấp ủy viên, nơi không có cấp ủy thì toàn thể đảng viên.

b. Cách thức tiến hành

- Sau khi hoàn thành việc kiểm điểm thì tiến hành xem xét biểu quyết tự đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp ủy, tổ chức đảng của đơn vị mình.
- Chủ trì Hội nghị chỉ đạo giải trình (nếu cần); tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu đề hoàn thiện báo cáo kiểm điểm tập thể cấp ủy; thảo luận, thống nhất điểm tự chấm theo khung tiêu chí và bỏ phiếu biểu quyết tự đánh giá, xếp loại tập thể cấp ủy, tổ chức đảng của đơn vị mình.
- Người đứng đầu tổ chức đảng chỉ đạo cơ quan hoặc bộ phận tham mưu tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại tập thể cấp ủy, tổ chức đảng của đơn vị mình, hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

* *Lưu ý:* Quy trình, trách nhiệm, thẩm quyền trong đánh giá, xếp loại cấp ủy, tổ chức đảng: Thực hiện theo Mục 3 Hướng dẫn số 43-HD/BTCTW ngày

² Tập thể cấp ủy được quy định tại điểm 1.1, khoản 2, Mục 2 của Hướng dẫn này.

31/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương “Một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị”.

2. Biểu quyết tự xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý (có kiểm điểm), cơ quan, đơn vị (không kiểm điểm) và biểu quyết đề nghị cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại cá nhân thành viên lãnh đạo, quản lý (thành viên cấp ủy)

2.1. Công tác chuẩn bị

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chỉ đạo cơ quan hoặc bộ phận tham mưu chuẩn bị Báo cáo tự kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại của tập thể (*dự kiến điểm tự chấm theo khung tiêu chí của tập thể lãnh đạo và khung tiêu chí của cơ quan*) để trình Hội nghị xem xét, biểu quyết đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Cá nhân thành viên lãnh đạo, quản lý chuẩn bị Bản kiểm điểm, tự chấm điểm và đánh giá, xếp loại theo Tiêu chí đánh giá.

2.2. Tổ chức Hội nghị

a. Thành phần tham dự Hội nghị:

- Đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý và cá nhân: thành viên tập thể lãnh đạo, quản lý.

- Đánh giá, xếp loại cơ quan, đơn vị: (i) cơ quan, đơn vị có đơn vị cấu thành trực thuộc: Các thành viên lãnh đạo và cấp ủy cơ quan, đơn vị; trưởng phòng và tương đương; trưởng các đoàn thể cơ quan; (ii) cơ quan, đơn vị không có đơn vị cấu thành trực thuộc: Toàn thể cán bộ công chức, viên chức cơ quan, đơn vị.

b. Cách thức tiến hành

- Đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý: (i) Sau khi hoàn thành việc kiểm điểm thì tiến hành xem xét biểu quyết tự đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể; (ii) Chủ trì Hội nghị chỉ đạo giải trình (nếu cần); tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo kiểm điểm; thảo luận, thống nhất điểm tự chấm theo khung tiêu chí và bỏ phiếu biểu quyết tự đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý.

- Đánh giá, xếp loại cơ quan, đơn vị: (i) Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền báo cáo kết quả điểm tự chấm và mức xếp loại của tập thể lãnh đạo; dự kiến điểm tự chấm theo Tiêu chí đánh giá xếp loại cơ quan, đơn vị; (ii) các thành viên tham dự cuộc họp nghiên cứu, thảo luận, phân tích kỹ lưỡng và tiến hành biểu quyết điểm theo Tiêu chí đánh giá, biểu quyết mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Đánh giá, xếp loại cá nhân thành viên lãnh đạo, quản lý: trên cơ sở Bản kiểm điểm, điểm tự chấm của cá nhân, tập thể lãnh đạo, quản lý (*tập thể ban thường vụ cấp ủy*) biểu quyết bằng phiếu đề xuất mức xếp loại cho cá nhân.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chỉ đạo cơ quan hoặc bộ phận tham mưu làm công tác cán bộ tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý, cơ quan, đơn vị và cá nhân; hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

*** Lưu ý:** Cần dành nhiều thời gian thích hợp để các đồng chí dự Hội nghị nghiên cứu chấm điểm và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo Tiêu chí đánh giá được quy định.

Sau khi Ban Thường vụ cấp ủy trực thuộc đánh giá, xếp loại tập thể cấp ủy, tổ chức đảng ở khoản 1, Phụ lục này thì tiến hành đánh giá, xếp loại cá nhân.

2.3. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý, đánh giá, xếp loại của các Ban Thường vụ cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy, lãnh đạo các cơ quan cấp tỉnh

Ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy, lãnh đạo các cơ quan cấp tỉnh cụ thể hóa và thực hiện tương tự như cấp tỉnh.

3. Biểu quyết đề nghị xếp loại đảng viên ở chi bộ thuộc đảng ủy bộ phận trực thuộc đảng ủy cơ sở hoặc chi bộ trực thuộc

- Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích mức độ hoàn thành nhiệm vụ và xem xét, tự nhận mức chất lượng (01 trong 04 mức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ) và báo cáo trước chi bộ hoặc tổ đảng nơi sinh hoạt trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức xếp loại của đảng viên, ý kiến nhận xét của chi ủy nơi đảng viên cư trú để đề xuất mức xếp loại cho từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận mức xếp loại do chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) đề xuất và tiến hành bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên của chi bộ. Biểu quyết xếp loại đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trước, sau đó mới biểu quyết chọn đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện trong số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ và không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Sau đó, tổng hợp kết quả đề xuất báo cáo với đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định mức xếp loại của từng đảng viên.

4. Biểu quyết xếp loại đảng viên ở cấp có thẩm quyền

4.1. Thẩm quyền:

- Ban Thường vụ cấp ủy xã, phường, đặc khu chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên các chi bộ trực thuộc.

- Đảng ủy cơ sở và chi bộ cơ sở chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên của đơn vị mình.

4.2. Nội dung thực hiện

- Ban Thường vụ cấp ủy xã, phường, đặc khu xem xét báo cáo tổng hợp, thẩm định kết quả đề xuất đánh giá xếp loại đảng viên của các chi bộ trực thuộc; thảo luận và bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

- Đảng ủy cơ sở xem xét báo cáo tổng hợp, thẩm định kết quả đề xuất đánh giá xếp loại đảng viên của các chi bộ, đảng ủy bộ phận trực thuộc; thảo luận và bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổ chức hội nghị để chi bộ cơ sở tiến hành thảo luận mức đề xuất xếp loại đảng viên của Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) đối với đảng viên của chi bộ; thảo luận và bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

Biểu quyết xếp loại đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trước, sau đó mới biểu quyết chọn đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện trong số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ và không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

5. Biểu quyết quyết định xếp loại đối với tập thể cấp ủy, tổ chức đảng; tập thể lãnh đạo, quản lý và cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền; biểu quyết quyết định xếp loại của cá nhân thành viên lãnh đạo, quản lý của cấp có thẩm quyền

- Trên cơ sở kết quả đề nghị đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ hoặc tổ chức, cá nhân được phân công lấy ý kiến đánh giá của tổ chức, cơ quan, đơn vị có liên quan đến đối tượng được đánh giá (*nếu cần thiết*), tổng hợp ý kiến và đề xuất mức xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân.

- Tổ chức hội nghị để xem xét, biểu quyết quyết định xếp loại đối với tổ chức đảng, tập thể cấp ủy, cơ quan, đơn vị, tập thể lãnh đạo, quản lý và cá nhân thành viên lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý hoặc được ủy quyền.

- Hội nghị nghe cơ quan tham mưu về công tác cán bộ báo cáo thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại của tổ chức đảng, tập thể cấp ủy, cơ quan, đơn vị, tập thể lãnh đạo, quản lý và cá nhân thành viên lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý hoặc được ủy quyền; ý kiến tham gia, đề xuất mức xếp loại của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Thảo luận và biểu quyết mức xếp loại tổ chức đảng, tập thể cấp ủy, cơ quan, đơn vị, tập thể lãnh đạo, quản lý và cá nhân thành viên lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý hoặc được ủy quyền.
